

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022
của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng,
an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030,
tầm nhìn đến năm 2045**

Ngày 03/11/2022, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây viết tắt là *Nghị quyết số 26-NQ/TW*). Trên cơ sở quán triệt Nghị quyết số 26-NQ/TW, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của vùng và liên kết phát triển vùng; coi liên kết vùng, phát triển vùng là xu thế tất yếu, là động lực kết nối và dẫn dắt sự phát triển các địa phương trong vùng. Việc ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW được xây dựng trên cơ sở bám sát quan điểm, mục tiêu và cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra tại Nghị quyết số 26-NQ/TW và Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW; đồng thời, đảm bảo phù hợp với 12 chương trình, kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên. Tập trung triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp liên quan trực tiếp đến thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình triển khai thực hiện cần đề cao tinh thần chủ động, quyết liệt với những giải pháp, cách làm sáng tạo, hiệu quả gắn với trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị trong việc trực tiếp theo dõi, lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2021-2030 đạt 9,5-10%/năm; đến năm 2030, GRDP (giá hiện hành) tăng 2,5-3 lần so với năm 2020, trong đó nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 1-2%, công nghiệp - xây dựng chiếm 29-30%, dịch vụ chiếm 61-62%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8-9%; GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 8.000-8.500 USD; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đến năm 2030 đạt từ 17-18,9%; tỷ trọng kinh

tế số trong GRDP đạt khoảng 35-40%; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân 9-11%/năm; tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 85%; tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 100%, tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu đạt 100%.

2. Về xã hội: Đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp chứng chỉ đạt 66%; hằng năm giảm 20%/tổng số hộ nghèo còn sức lao động theo chuẩn nghèo đa chiều từng giai đoạn; đạt trên 20 bác sỹ/vạn dân; 70 giường bệnh/vạn dân; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 96% dân số.

3. Về môi trường: Đến năm 2030, tỷ lệ che phủ rừng từ 45% đến 47%; 100% hộ gia đình ở thành thị và 100% hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt >97%; 100% khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung; 100% cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý triệt để.

4. Về quốc phòng, an ninh: Tập trung xây dựng các tiềm lực trong khu vực phòng thủ thành phố liên hoàn, vững chắc; nắm, dự báo chính xác tình hình, kịp thời phát hiện, xử lý có hiệu quả các tình huống phức tạp về quốc phòng, an ninh, không để bị động, bất ngờ. Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, sẵn sàng chiến đấu cao, phấn đấu đến năm 2025 cơ bản hoàn thành việc tổ chức biên chế theo hướng “tinh, gọn, mạnh”. Tập trung kiềm chế, kéo giảm tội phạm về trật tự xã hội; kiềm chế sự gia tăng tai nạn giao thông và cháy nổ, nhất là các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng, các vụ cháy, nổ lớn trên địa bàn.

5. Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

- Đến năm 2025, hoàn thành hệ thống cơ sở dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên trong toàn Đảng bộ thành phố, mở rộng phạm vi đến đảng bộ cơ sở; 100% cấp ủy viên cơ sở có trình độ trung cấp chính trị; hằng năm có từ 90% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 90% tổ trưởng dân phố, trưởng thôn là đảng viên; tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt từ 3%-4% tổng số đảng viên.

- Đến năm 2030, 100% tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn là đảng viên. Phấn đấu 100% tổ dân phố, thôn có chi bộ; hoàn thành việc xây dựng cơ chế phát hiện, thu hút, sử dụng và có chính sách đãi ngộ tương xứng đối với người có tài năng làm việc cho thành phố.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị về tầm quan trọng trong phối hợp với các cơ quan Trung ương và địa phương vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ để thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển vùng, liên kết vùng, xây dựng cơ chế chính sách đặc thù, phân bổ nguồn lực, đào tạo nguồn nhân lực, quan hệ đối ngoại nhằm phối hợp khai thác

tối đa tiềm năng, lợi thế của vùng, giải quyết các vấn đề trọng điểm tại vùng, các vấn đề liên ngành, liên vùng.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí để tuyên truyền, phổ biến sâu rộng thông tin về Nghị quyết số 26-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy, nhất là trên các phương tiện truyền thông, truyền hình, các nền tảng mạng xã hội để tuyên truyền đạt hiệu quả cao nhất.

2. Tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách và đẩy mạnh phát triển liên kết vùng

- Phối hợp với các cơ quan Trung ương và địa phương trong vùng tổ chức triển khai các nội dung về liên kết vùng sau khi Đề án “Thế chế liên kết vùng ở Việt Nam giai đoạn 2021-2030 và các cơ chế, chính sách về liên kết vùng giai đoạn 2021-2030” được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2030 với các giải pháp đồng bộ, đột phá để mở rộng không gian và huy động tối đa nguồn lực cho phát triển, đảm bảo gắn kết và phát huy hiệu quả liên kết vùng.

- Xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích phát triển doanh nghiệp và thu hút nguồn lực nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, nhất là các ngành kinh tế biển. Nghiên cứu, đề xuất Trung ương ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù về vận chuyển du lịch đường biển. Phối hợp triển khai thực hiện tốt các nội dung Chương trình số 01-CTr/TUQN-TUĐN ngày 01/8/2022 về hợp tác, phát triển giữa tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng; đẩy mạnh liên kết hợp tác giữa tỉnh Quảng Bình - tỉnh Thừa Thiên Huế - thành phố Đà Nẵng - tỉnh Quảng Nam và thành phố Hà Nội; đồng thời, mở rộng hợp tác với các địa phương có biển để liên kết phát triển du lịch biển. Xây dựng Đề án cơ chế, chính sách đột phá thí điểm áp dụng cho cụm du lịch trọng điểm Trung Trung bộ, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy **trong tháng 10/2024**.

- Xây dựng và phát triển sản xuất thủy sản theo mô hình chuỗi liên kết chuỗi thực phẩm thủy sản an toàn, đảm bảo an toàn môi trường, thích ứng biến đổi khí hậu góp phần hình thành các cụm liên kết ngành ở phạm vi liên tỉnh, liên vùng gắn với các trung tâm kinh tế biển mạnh. Rà soát, xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển thủy sản thành phố Đà Nẵng theo hướng nâng cao năng lực khai thác xa bờ gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo, hoàn thành **trong năm 2025**.

- Nghiên cứu, kết nối phát triển không gian và hạ tầng đô thị Đà Nẵng đảm bảo tính kết nối, liên kết vùng, hình thành vùng đô thị Đà Nẵng bao gồm Chân Mây (Lăng Cô - Huế) - Đà Nẵng - Điện Bàn - Hội An - Nam Hội An.

3. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy phát triển kinh tế biển

- Tập trung phát triển mạnh kinh tế biển kết hợp với bảo đảm quốc phòng, an ninh trên biển. Kiến nghị Bộ Quốc phòng xem xét cho phép tiếp tục thực hiện việc đầu tư, xây dựng bến thủy tại Khu du lịch Tiên Sa; việc đầu tư xây dựng điểm đến, dịch vụ tại khu vực bãi Cát Vàng, bãi Đá Đen; mở rộng khai thác tuyến du

lịch vòng quanh bán đảo Sơn Trà **trong năm 2023**. Đến năm 2025, hoàn thành kêu gọi đầu tư các loại hình du thuyền (cao cấp có lưu trú và tàu du lịch cao cấp dưới 30 chỗ, thuyền buồm, thủy phi cơ) hoạt động trên Sông Hàn, cửa biển Đà Nẵng, vịnh Đà Nẵng.

- Phát triển công nghiệp chế biến - chế tạo theo hướng tập trung vào các ngành sản xuất có hàm lượng cao về công nghệ, có giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường. Ưu tiên phát triển sản xuất các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ (linh kiện, cụm linh kiện, phụ tùng...) phục vụ các ngành công nghiệp mũi nhọn nhằm nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm công nghiệp. Đánh giá tiềm năng và nghiên cứu, đề xuất đầu tư năng lượng gió ven biển và năng lượng gió ngoài khơi.

- Đầu tư xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, Khu công nghệ cao, các khu công nghệ thông tin tập trung theo hướng đồng bộ và hiện đại, tạo nền tảng cho phát triển các lĩnh vực công nghiệp được ưu tiên. Đầu tư xây dựng các trung tâm logistics (Khu logistics Hoà Nhơn, Khu logistics trong khu công nghệ cao); xúc tiến đầu tư các trung tâm logistics loại 1, 2 và cảng cạn theo quy hoạch.

- Tập trung nguồn lực phát triển cảng biển có tiềm năng thành cảng biển đặc biệt. Hoàn thành đầu tư xây dựng cảng Liên Chiểu (Phần cơ sở hạ tầng dùng chung), kêu gọi Đầu tư xây dựng cảng Liên Chiểu (giai đoạn 2); cải tạo và dần chuyển đổi cảng Tiên Sa thành cảng du lịch, bến du thuyền theo định hướng phát triển của thành phố. Nghiên cứu, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vận chuyển hàng hóa qua cảng Liên Chiểu.

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm thủy sản, mô hình chuỗi giá trị khai thác hải sản gắn với dịch vụ hậu cần, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Phát triển ngư nghiệp theo hướng thương mại, dịch vụ hậu cần trên biển, hỗ trợ và tạo điều kiện cho ngư dân bám biển kết hợp bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia; tiếp tục đầu tư xây dựng khu vực neo đậu tàu thuyền tránh bão, phương tiện tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn. Khẩn trương triển khai thi công giai đoạn 2 dự án Nâng cấp, mở rộng cảng cá Thọ Quang **trong năm 2023**; đề xuất đầu tư, xây dựng đồng bộ hệ thống cơ sở hạ tầng cảng cá Thọ Quang để từng bước hình thành cảng cá theo hướng trung tâm thương mại dịch vụ nghề cá kết hợp tham quan du lịch.

4. Phát triển mạnh hệ thống đô thị, đẩy mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng, nhất là hạ tầng giao thông

- Triển khai có hiệu quả Quyết định số 359/QĐ-TTg ngày 15/3/2021 Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đảm bảo phù hợp với Quy hoạch đô thị quốc gia, Quy hoạch vùng và Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Nghiên cứu xây dựng Đề án “Đẩy mạnh liên kết tạo động lực và nâng cao vị thế của thành phố Đà Nẵng thực hiện nghị quyết 26-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII”, hoàn thành **trong tháng 6/2025**. Tích cực phối hợp với các bộ, ngành

Trung ương xây dựng Đề án xây dựng trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam trong đó bao hàm nội dung xây dựng Đà Nẵng trở thành trung tâm tài chính quốc tế cấp vùng.

- Tập trung đầu tư hệ thống hạ tầng trọng yếu bảo đảm liên kết vùng và các tiểu vùng, đặc biệt là các dự án giao thông như: Cầu Quảng Đà kết nối tỉnh Quảng Nam với thành phố Đà Nẵng; phối hợp các bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ, phấn đấu hoàn thành cao tốc Hòa Liên - Túy Loan; dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14B **trong năm 2025**; đầu tư nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14G, 14D và một số nút giao thông khác mức (nút Túy Loan, Liên Chiểu...); sau năm 2030 hoàn thành các một số dự án trọng điểm gồm: Tuyến đường sắt tốc độ cao qua vùng (đoạn qua thành phố Đà Nẵng); Đường sắt nhánh nối đến cảng Liên Chiểu; Di dời ga đường sắt ra khỏi trung tâm thành phố...

- Kết nối đồng bộ hệ thống giao thông với các khu kinh tế ven biển, khu công nghiệp, khu công nghệ cao Đà Nẵng và các cảng hàng không, cảng biển. Hoàn thành đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối đường Vành đai phía Tây đến cao tốc La Sơn - Túy Loan, tuyến đường ven biển nối cảng Liên Chiểu **trong năm 2025**. Nghiên cứu đầu tư tuyến kết nối giao thông sân bay về phía Tây. Phối hợp tỉnh Quảng Nam, tỉnh Kon Tum kêu gọi và thúc đẩy đầu tư đường cao tốc Đà Nẵng - Thạch Mỹ - Ngọc Hồi - Bờ Y; nghiên cứu đầu tư, nâng cấp các tuyến đường cao tốc trục ngang kết nối cửa khẩu quốc tế với các cảng biển.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Nâng công suất cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng đáp ứng 30 triệu khách/năm sau năm 2030; dự án mở rộng nhà ga hành khách T1 và xây dựng ga hàng hóa tại cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng với công suất khai thác từ 80.000 - 100.000 tấn/năm.

- Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số; nghiên cứu phương án xây dựng Trạm cập bờ cáp quang biển Đà Nẵng để hình thành trung tâm chuyển đổi số của khu vực ASEAN (Digital Hub). Phát triển hạ tầng băng rộng cố định tốc độ cao (Gb/s, Tb/s); triển khai mạng di động 5G và mạng truyền dẫn vô tuyến dùng riêng (LoRaWAN...); nâng cấp, mở rộng, cải tạo Mạng đô thị thành phố (Mạng MAN); nâng cấp, mở rộng Trung tâm dữ liệu thành phố, thu hút đầu tư về lĩnh vực trung tâm dữ liệu thông minh, đưa Đà Nẵng trở thành một trong những trung tâm dữ liệu hàng đầu của ngành kinh tế số Việt Nam.

5. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, nhất là tài nguyên biển, đảo và rừng; bảo vệ môi trường, nhất là môi trường biển; nâng cao khả năng ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu

- Đẩy mạnh, ưu tiên đầu tư cho công tác điều tra cơ bản tài nguyên và môi trường biển, nghiên cứu khoa học, công nghệ; thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ; ứng dụng công nghệ sinh học biển. Đánh giá tiềm năng và lợi thế về điều kiện tự nhiên, tài nguyên, hệ sinh thái và các ngành, lĩnh vực kinh tế biển như hàng hải, khai thác, nuôi trồng, chế biến thủy, hải sản, năng lượng tái tạo, sinh dược học biển, thiết bị tự vận hành...

- Chủ động thu hút các nhà đầu tư lớn, có công nghệ nguồn, trình độ quản lý tiên tiến từ các nước phát triển; khuyến khích phát triển các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, các tập đoàn kinh tế biển hoạt động sản xuất kinh doanh trên biển, đặc biệt là ở các vùng biển xa bờ.

- Phát triển nguồn nhân lực biển chất lượng cao phù hợp với nhu cầu thị trường; có cơ chế, chính sách thu hút nhân tài; cơ chế hỗ trợ, nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển mạng lưới cơ sở đào tạo nguồn nhân lực biển đạt trình độ tiên tiến trong khu vực.

- Quản lý và phát triển bền vững tài nguyên rừng. Hoàn thiện phương án quản lý rừng bền vững tại các khu rừng do nhà nước quản lý, hỗ trợ cấp chứng chỉ rừng bền vững đối với rừng sản xuất cho các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân.

- Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phòng, chống thiên tai. Rà soát, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ ứng phó với biến đổi khí hậu của 02 hồ chứa lớn Hòa Trung, Đồng Nghệ và các hồ chứa thủy lợi vừa... Đầu tư nâng cấp, sửa chữa, xây dựng mới kè chống sạt lở các sông: Túy Loan, Yên, Quá Giáng, Vĩnh Điện, cầu Đỏ - Cẩm Lệ, Cu Đê và bờ biển Sơn Trà - Điện Ngọc... Lắp đặt, xây dựng hệ thống giám sát, quan trắc chuyên dùng phục vụ phòng chống thiên tai. Đầu tư, nâng cấp hệ thống thông tin, liên lạc, đảm bảo kết nối thông suốt trước, trong và sau các đợt thiên tai. Xây dựng hệ thống, biển báo cảnh báo ngập lụt, sạt lở đất đá, ngầm tràn... tại vùng nguy cơ cao.

6. Phát triển toàn diện văn hóa - xã hội

- Chú trọng đầu tư cho giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực số, đổi mới giáo dục nghề nghiệp gắn với thế mạnh và định hướng phát triển vùng. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng hoạt động một số trường đại học lớn, trở thành trung tâm đào tạo uy tín trong khu vực và thế giới, trong đó, tập trung hỗ trợ Đảng ủy Đại học Đà Nẵng sớm hoàn thiện và thực hiện Đề án xây dựng Đại học Đà Nẵng trở thành Đại học Quốc gia; tích cực phối hợp với bộ, ngành Trung ương sớm hình thành Trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo quốc gia tại thành phố Đà Nẵng.

- Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các trường đại học thành viên và đơn vị thuộc, trực thuộc Đại học Đà Nẵng; xây dựng cơ chế đặc thù để thu hút và giữ chân nhân tài; tập trung đầu tư cho các ngành khoa học mũi nhọn; tăng cường hợp tác quốc tế; đẩy mạnh công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Thực hiện đồng bộ, lồng ghép có hiệu quả 3 chương trình mục tiêu quốc gia: Giảm nghèo bền vững; xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tập trung nguồn lực phát triển sản xuất, giảm nghèo nhanh và bền vững tại khu vực nông thôn, miền núi; thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi người có công và trợ giúp xã hội.

- Tập trung các nguồn lực, xây dựng các cơ chế, chính sách xã hội hóa nhằm hoàn thiện mạng lưới y tế, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh tại các

tuyến, đặc biệt tuyến cơ sở; xây dựng và triển khai Đề án phát triển thành phố Đà Nẵng thành Trung tâm y tế chuyên sâu **trong năm 2023**.

- Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, nhất là các di tích văn hóa cấp quốc gia, đặc biệt, di sản được tổ chức UNESCO ghi danh. Xây dựng Đề án phát triển thành phố Đà Nẵng trở thành trung tâm văn hóa, nghệ thuật, nghiên cứu khoa học và đào tạo nhân lực văn hóa, nghệ thuật của vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ, hoàn thành **trong năm 2024**; đầu tư xây dựng Thư viện Khoa học tổng hợp cấp vùng làm công trình tiêu biểu vùng Bắc Trung bộ và duyên hải Trung Bộ.

7. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại

- Quán triệt, triển khai toàn diện, có hiệu quả các quan điểm, đường lối, chiến lược quân sự, quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tập trung thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương gắn với thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Xây dựng tiềm lực trong khu vực phòng thủ đảm bảo liên hoàn, vững chắc, kết hợp chặt chẽ với chiến lược biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hải đội dân quân thường trực tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo.

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về biên giới quốc gia trên biển, bảo đảm duy trì an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới biển, vùng trời, vùng biển thuộc địa bàn thành phố. Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng trong năm, nhận định, đánh giá, dự báo tình hình, kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương xử lý mọi tình huống. Kiên quyết, kiên trì và tích cực đấu tranh bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên Biển Đông và huyện Hoàng Sa theo Công ước và Luật pháp quốc tế. Đầu tư xây dựng cơ sở 2 Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố gắn với Trung tâm huấn luyện dự bị động viên và xây dựng khu kiểm soát liên hợp tại cảng Liên Chiểu tạo thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng, an ninh.

- Tăng cường đảm bảo an ninh trên tất cả các lĩnh vực (đối ngoại, an ninh chính trị nội bộ, kinh tế, văn hóa - tư tưởng, tôn giáo, dân tộc, an ninh mạng...). Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình hành động, kế hoạch của Thành ủy về kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế và công tác bảo đảm an ninh kinh tế^(*). Đẩy mạnh cải cách hành chính, khai thác, sử dụng đồng bộ, phát huy giá trị của cơ sở dữ liệu quốc gia và kết nối, chia sẻ với các sở, ban, ngành, địa phương, góp phần xây dựng thành phố thông minh, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số. Tập trung thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố. Đẩy mạnh công tác

(*) Kế hoạch số 127-KH/TU ngày 25/5/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế, kinh tế với quốc phòng, an ninh; Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 20/6/2018 của Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế...

quản lý cư trú, quản lý cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự.

- Đẩy mạnh hợp tác kinh tế, vận động và thu hút các nguồn vốn đầu tư, viện trợ phát triển chính thức, nhất là vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, các nguồn đầu tư từ khu vực tư nhân và các đối tác phát triển của hợp tác tiểu vùng sông Mê Công cho phát triển vùng, nhất là phát triển kinh tế biển và ứng phó với biến đổi khí hậu, các hiện tượng thời tiết cực đoan.

8. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cấp chính quyền; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân trong vùng

- Thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương, Thành ủy về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, trọng tâm là Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng trong cán bộ, đảng viên, sự đoàn kết nhất trí cao trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong nhân dân, thúc đẩy khát vọng phát triển thành phố “giàu đẹp, an bình, văn minh, hiện đại”. Tập trung phát huy quyền làm chủ của nhân dân, trong cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”; triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền trong điều kiện thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng theo Nghị quyết số 119/2020/QH14 của Quốc hội; triển khai có hiệu quả Đề án phân cấp, ủy quyền quản lý Nhà nước gắn với thí điểm mô hình chính quyền đô thị; tiếp tục tập trung thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố theo hướng thiết thực, hướng mạnh về cơ sở; phát huy hơn nữa vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, nhất là đối với những nội dung quan trọng trong quá trình phát triển thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy; xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể trên từng lĩnh vực, phù hợp với tình hình, điều kiện của từng ngành, địa phương, đơn vị, phân công trách nhiệm, thời gian hoàn thành và định kỳ hằng năm có đánh giá kết quả thực hiện.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo:

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ; Chương trình hành động của Ban Thường vụ

Thành ủy, trong đó lưu ý phân rõ nhiệm vụ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện; hoàn thành **trong tháng 4/2023**; bố trí kinh phí và tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy; định kỳ trước ngày 15/12 hằng năm báo cáo kết quả để Ban Thường vụ Thành ủy theo dõi, chỉ đạo.

3. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 26-NQ/TW và Chương trình hành động này với hình thức phù hợp.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (để b/c),
- BCSD Chính phủ (để b/c),
- Ban Kinh tế Trung ương (để b/c),
- Văn phòng TW Đảng (để b/c),
- Các cơ quan Đảng thuộc Thành ủy,
- Các BCSD, đảng đoàn, BTV Thành Đoàn,
- Các sở, ban, ngành và tương đương,
- Quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc TU,
- Các đ/c Thành ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Quảng